

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/2021/QĐHG - DS

An Lão, ngày 06 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thẩm phán ra quyết định: Ông Vũ Văn Định

Căn cứ vào Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 19 tháng 11 năm 2021, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" giữa:

Người yêu cầu:

- Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q; địa chỉ trụ sở: Tòa nhà S - P, phường B, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V - Tổng giám đốc; người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Đình S - Cán bộ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q (theo giấy ủy quyền số 68894.21 ngày 06/9/2021)

- Anh Đỗ Văn S, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn C, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q; địa chỉ trụ sở: Tòa nhà S - P, phường B, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V - Tổng giám đốc; người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Đình S - Cán bộ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q và anh Đỗ Văn S, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn C&C, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Anh Đỗ Văn S có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q tổng số tiền nợ theo Hợp đồng tín dụng số 468.HĐTD1.009.18 ngày 30 tháng 7 năm 2018, tính đến ngày 18 tháng 11 năm 2021 là: 525.313.821đ (năm trăm hai mươi lăm triệu ba trăm mười ba nghìn tám trăm hai mươi một đồng), trong đó: Nợ gốc là 389.900.000đ (ba trăm tám mươi chín triệu chín trăm nghìn đồng), nợ lãi trong hạn là 71.921.371đ (bảy mươi một triệu chín trăm hai mươi một nghìn ba trăm bảy mươi một đồng), nợ lãi quá hạn là 63.492.450đ (sáu mươi ba triệu bốn trăm chín mươi hai nghìn bốn trăm năm mươi đồng).

Anh Đỗ Văn S phải tiếp tục trả khoản tiền lãi đối với khoản nợ gốc kể từ ngày 19 tháng 11 năm 2021 cho đến khi thanh toán hết nợ gốc theo mức lãi suất mà hai bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 468.HĐTD1.009.18 ngày 30 tháng 7 năm 2018 giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q và anh Đỗ Văn S.

2.2. Về tài sản thế chấp: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q và anh Đỗ Văn S không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

3. Về lệ phí: Các bên đương sự không phải nộp tiền lệ phí yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải theo quy định của pháp luật.

4. Về quyền yêu cầu thi hành: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7; Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hạn thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

6. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

7. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Định